TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 30-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Sáu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Ánh Tuyết;

2. Bà Trần Thị Diễm Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch – Thư ký tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Văn L, sinh năm 1971; Nơi sinh: xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn T - 1949 (chết) và bà Nguyễn Thị N - 1950 (sống); Anh, chị, em ruột: Có 10 người (lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1994); Vợ: Mai Thị T - 1977 (sống); Con: Có 02 người (lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2006); Tiền án: Không; Tiền sự (có 01): Ngày 14/10/2021 bị Công an huyện Vĩnh Thạnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng, nộp phạt ngày 14/10/2021; Bị cáo tại ngoại.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Lê Thị A** -1975 - vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn A, huyện V, TP Cần Thơ.

- Ông **Nguyễn Trường G** - 1981 - Yêu cầu xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp V, thị trấn A, huyện E, TP Cần Thơ.

- Bà **Nguyễn Thị T**-1964 - vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Văn Bé H**-1981- vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp A, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Người làm chứng:

- Ông **Đoàn Văn S**-1969- vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn A, huyện V, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Lê Văn T** – 1964 - vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn T, huyện V, TP Cần Thơ.

- Bà **Lê Ngọc T2** – 1959 - vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Thành M** - 1960- vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp A, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 07/7/2022, Trương Văn L, Nguyễn Trường G, Nguyễn Văn Bé H, Nguyễn Thị T và một số người không rõ họ, tên đến khaiu đất trống của bà Lê Thị A, thuộc Ấp T, thị trấn A, huyện V, thành phố Cần Thơ để đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền. Sòng bạc hoạt động được khoảng 10 ngày, hình thức chơi là người làm cái sử dụng một bộ lắc bầu cua gồm 03 hột xúc xắc, trên mỗi hột có sáu mặt, mỗi mặt có hình một vật cụ thể bầu, cua, gà, cá, nai, tôm. Người làm cái sẽ lắc 03 hột xúc xắc cùng một lúc trong chiếc hộp, kết quả được giữ kín, người chơi bắt đầu đặt cược một hoặc nhiều vật để ăn thua trực tiếp với nhà cái, sau khai đặt xong nhà cái mở hộp ra, nếu mặt trên của 03 viên xúc xắc xuất hiện vật mà người chơi đặt cược thì thắng được tương ứng với số tiền và số mặt đặt, nếu không có mặt đã đặt cược thì thua hết số tiền đặt. Ví dụ: người chơi đặt mặt tôm số tiền 10.000đ, khaii mở hộp ra nếu xúc xắc có mặt tôm thì thắng được 10.000đ, nếu có 02 mặt thì được 20.000đ, nếu có 03 mặt thì thắng được 30.000đ, nếu không có mặt tôm thì thua 10.000đ.

Khai Trương Văn L đến địa điểm đánh bạc thì thấy một người T niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đang ngồi lắc bầu cua, lúc này có khoảng 08 đến 09 người chơi. L sử dụng 700.000đ tham gia đánh bạc, thua hết 100.000đ, còn lại 600.000đ đã bị mất trong lúc bỏ chạy; G mang theo 600.000đ tham gia đánh bạc khoảng 07 đến 08 ván, thắng được 610.000đ, bị tạm giữ 1.210.000đ; T mang theo 2.555.000đ, sử dụng 500.000đ tham gia đánh bạc, đặt 02 ván thua hết 200.000đ, ván thứ ba đặt cược 100.000đ chưa xác định thắng thua thì bị công an phát hiện, bị tạm giữ 2.255.000đ; Bé H mang theo 753.000đ tham gia đánh bạc, đặt cược 02 ván thua hết 100.000đ, bị tạm giữ 653.000đ.

Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua có 03 hột xúc xắc bằng giấy; 01 tờ giấy có hình bầu, cua, gà, cá, nai, tôm; 01 dĩa nhôm; 01 xô nhựa; 02 chiếc chiếu; 04 điện thoại di động; 01 xe mô tô biển số 65L1-004.56; số tiền Việt Nam 9.602.000đ.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKSVT ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh truy tố bị cáo Trương Văn L về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn L phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua có 03 hột xúc xắc bằng giấy; 01 tờ giấy có hình bầu, cua, gà, cá, nai, tôm; 01 dĩa nhôm; 01 xô nhựa; 02 chiếc chiếu.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền thu tại chiếu bạc 400.000đ và số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc 2.063.000đ (Trong đó, Nguyễn Trường G 1.210.000đ, Nguyễn Văn Bé H 653.000đ, Nguyễn Thị T 200.000đ).

- Công nhận Cơ quan điều tra đã trả lại các tang vật do không liên quan đến hành vi phạm tội cho Nguyễn Thị T số tiền 2.055.000 đồng; Nguyễn Văn Bé H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bạc; Lê Văn Tĩnh 01 xe mô tô biển số 65L1-244.91; Nguyễn Thành M số tiền 4.800.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Galaxy màu đen và 01 xe mô tô biển số 65L1-004.56; Lê Ngọc T số tiền 284.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Galaxy và 01 ốp lưng màu trắng; Trương Văn L 01 điện thoại hiệu Itel màu đen.

* Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Trường G, Nguyễn Văn Bé H, Nguyễn Thị T có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên Cơ điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Bà Lê Thị A không biết việc những người chơi tự ý đến phần đất nhà bà A tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với người T niên làm cái lắc bầu cua ăn thua bằng tiền, do không xác định

được họ tên thật và địa chỉ cụ thể nên không làm việc được, kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khaii nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thành M, Lê Ngọc T, Đoàn Văn S có mặt tại địa điểm đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai khaiiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khaiai trong quá trình điều tra, trường hợp cần thiết sẽ công bố lời khaiai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, đối chất tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Như vậy, có đủ cơ sở xác định vào 13 giờ ngày 07/7/2022, bị cáo cùng Nguyễn Trường G, Nguyễn Văn Bé H, Nguyễn Thị T và một số người không rõ họ, tên đến khaiu đất trống của bà Lê Thị A, thuộc Ấp T, thị trấn A, huyện V, thành phố Cần Thơ để đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền. Bị cáo sử dụng 700.000đ tham gia đánh bạc, thua hết 100.000đ, còn lại 600.000đ đã bị mất trong lúc bỏ chạy. Tuy số tiền bị cáo tham gia đánh bạc có giá trị dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự nay bị cáo lại tiếp tục đánh bạc ăn thua bằng tiền. Do đó, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Xét bị cáo là người trưởng thành có gia đình vợ con, có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo không biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân sống có ích cho gia đình và xã hội, làm gương cho con cháu noi theo

mà lại ham mê cờ bạc. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi này với nhiều người. Về nhân thân chưa tốt, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhiều lần, lần sau cùng vào ngày 14/10/2021 chưa được xóa tiền sự nhưng nay bị cáo lại tiếp tục đánh bạc, điều này cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, ý thức sửa đổi bản thân là rất kém. Hành vi của bị cáo thực hiện ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, không ít người ham mê cờ bạc dẫn đến nợ nần túng quẫn, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình, nghiêm trọng hơn là dấn thân vào con đường phạm tội khác. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do khai ông có nghề ổn định.

[7] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Theo như nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí theo quy định.

[10] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 38; Điều 47; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Trương Văn L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua có 03 hột xúc xắc bằng giấy; 01 tờ giấy có hình bầu, cua, gà, cá, nai, tôm; 01 dĩa nhôm; 01 xô nhựa; 02 chiếc chiếu.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền thu tại chiếu bạc 400.000 đ *(Bốn trăm ngàn đồng)* và số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc 2.063.000 đ *(Hai triệu không trăm sáu mươi ba ngàn đồng)* (Trong đó, Nguyễn Trường G 1.210.000 đ *(Một triệu hai trăm mười ngàn đồng)*, Nguyễn Văn Bé H 653.000 đ *(Sáu trăm năm mươi ba ngàn đồng)*, Nguyễn Thị T 200.000 đ *(Hai trăm ngàn đồng)*).

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số: 30/QĐ-VKSVT-HS ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh).

3. Về án phí: Bị cáo Trương Văn L phải nộp 200.000 đ *(H trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Sáu